

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CG  
TỈNH L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HSST  
Ngày: 16-02-2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CG – TỈNH L**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Bảo.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Công Danh.

Ông Nguyễn Thanh An.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Thanh Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện CG

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CG:** Ông Bùi Văn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện CG tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2023/TLST - HS ngày 06 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 02 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh T**, sinh năm: 1999.

Nơi thường trú: B12/2 Tổ 12, Ấp 2, xã Qui Đức, huyện Bình Chánh, Tp. M; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu Minh và bà Võ Thị Thu H; Bản thân chưa có vợ, con; Tiền án - tiền sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2022 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1/ Phạm Chí C, sinh năm: 1998 (vắng mặt).

Cư trú: khu phố Kim Điền, thị trấn CG, huyện CG, tỉnh L.

2/ Võ Thị Thu H, sinh năm: 1972 (có mặt).

Cư trú: C13/252 Tổ 13, Ấp 3, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, Tp. M.

***Người làm chứng:*** Lê Thành Tr, sinh năm: 1997 (có mặt).

Cư trú: Tổ 9, Ấp 3, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, Tp. M.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 25/11/2022, Công an xã Mỹ Lộc, huyện CG, tỉnh L tiến hành kiểm tra hành chính nhà anh Phạm Chí C thuộc ấp Kế Mỹ, xã Mỹ Lộc, huyện CG, lúc này có 02 người đang lưu trú là Nguyễn Minh T và Lê Thành Tr. Qua kiểm tra, Công an phát hiện trong ba lô màu đen của T có 01 hũ nhựa màu trắng bên trong có 05 viên nén màu xám nghi là ma túy tổng hợp. Lực lượng Công an xã Mỹ Lộc tiến hành lập biên bản vụ việc và phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an huyện CG tạm giữ, niêm phong các chất nghi là ma túy và gửi đi giám định.

Quá trình điều tra, Nguyễn Minh T khai nhận: Vào khoảng tháng 10/2022, T gọi điện đặt mua ma túy của đối tượng tên Định với số tiền 1.500.000 đồng. Sau đó, T đón xe Honda ôm đến khu vực bãi đất trống thuộc xã Hưng Long, huyện Bình Chánh, Tp. M. Tại đây, Định đưa cho T 07 viên nén màu xám, loại ma túy tổng hợp. Sau đó, T đem ma túy về nhà của anh Phạm Chí C cất giấu để dành sử dụng. Sau khi đã sử dụng 02 viên, số còn lại (05 viên) T cất giấu trong hũ nhựa rồi để trong ba lô của mình. Sau đó bị lực lượng công an kiểm tra và phát hiện.

Tại Kết luận giám định số: 1107/KL-KTHS ngày 30/11/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh L kết luận: 05 (năm) viên nén màu xám đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khếp viền đỏ được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 2,5534 gam, loại MDMA.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSCG ngày 06/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Minh T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Vật chứng: đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy: khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 1,0448 gam, loại MDMA được đóng gói niêm phong, 01 (một) hũ nhựa màu trắng và 01 (một) ba lô bằng vải.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12, sim số: 0768838963 và số tiền 5.000.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo T, nên đã hoàn trả cho bị cáo do bà Võ Thị Thu H là mẹ bị cáo nhận, 01 (một) xe mô tô, biển số: 59T2 – 411.33 là tài sản

hợp pháp của bà Võ Thị Thu H, nên đã trả lại cho bà H, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XG, sim số: 0931819217 là tài sản hợp pháp của anh Lê Thành Tr, nên đã hoàn trả cho anh Tr.

Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo không nói lời sau cùng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện CG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo T có sử dụng ma túy, nên vào khoảng tháng 10/2022, T gọi điện đặt mua 07 viên ma túy loại MDMA của đối tượng tên Định (chưa rõ nhân thân) với số tiền 1.500.000 đồng. Sau khi sử dụng 02 viên, số còn lại 05 viên T cất giấu trong hũ nhựa rồi bỏ trong ba lô và để trong nhà của anh Phạm Chí C. Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 25/11/2022, Công an xã Mỹ Lộc kiểm tra, phát hiện và lập biên bản tạm giữ số ma túy trên. Theo Kết luận giám định số: 1107/KL-KTHS ngày 30/11/2022 kết luận: 05 (năm) viên nén màu xám đựng trong 01 (một) túi nylon có rãnh khếp viên đỏ được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 2,5534 gam, loại MDMA. Ma túy bị cáo tàng trữ là loại MDMA có khối lượng trên 0,1 gam và đến dưới 5 gam, nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm, bị cáo thừa biết ma túy là chất độc hại, gây nghiện làm tổn hại nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần và thể chất con người nên Nhà nước thống nhất quản lý và nghiêm cấm các hành vi như sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn bất chấp thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, ngoài ra việc sử dụng ma túy là một trong các tác nhân gây ra các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần thiết xử lý bị cáo bằng một hình phạt thoả đáng mới có thể giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự: không.

[5] Xét về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: bị cáo phạm tội nhưng thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có thể giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Xét thấy áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo cũng đủ răn đe, nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Đối với đối tượng tên Định theo bị cáo T khai là người bán ma túy, hiện nay Cơ quan CSĐT Công an huyện CG, tỉnh L đã có Công văn số 47/CSĐT, ngày 27/12/2022 thông báo đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Chánh, Tp. M để xác minh theo thẩm quyền. Đối với anh Phạm Chí C là chủ căn nhà mà T cất giấu ma túy nhưng anh C không biết việc T mua ma túy về cất giấu trong nhà của mình nên Cơ quan CSĐT Công an huyện CG, tỉnh L không xem xét đến trách nhiệm của C về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[8] Về tang vật thu giữ: đối với khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 1,0448 gam, loại MDMA được đóng gói niêm phong, nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) hũ nhựa màu trắng; 01 (một) ba lô bằng vải bị cáo dùng để cất giấu ma túy, xét thấy giá trị sử dụng không lớn, nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12, sim số: 0768838963 và số tiền 5.000.000 đồng là tài sản hợp pháp của bị cáo T không liên quan đến vụ án, nên đã hoàn trả cho bị cáo T do bà Võ Thị Thu H là mẹ bị cáo nhận, 01 (một) xe mô tô, biển số: 59T2 – 411.33 là tài sản hợp pháp của bà Võ Thị Thu H, nên đã trả lại cho bà H, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XG, sim số: 0931819217 là tài sản hợp pháp của anh Lê Thành Tr, nên đã hoàn trả cho anh Tr, là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[10] Về án phí: bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Minh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 26/11/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (16/02/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tang vật: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 1,0448 gam, loại MDMA được đóng gói niêm phong, 01 (một) hũ nhựa màu trắng và 01 (một) ba lô bằng vải .

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện CG đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 07/QĐ-VKSCG, ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh L;
- VKSCND huyện CG;
- CA huyện CG;
- THADS huyện CG;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**NGUYỄN ĐỨC BẢO**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**HUYỆN CG**  
**TỈNH L**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

CG, ngày 16 tháng 02 năm 2023

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 9 giờ 00 phút ngày 16 tháng 02 năm 2023.

Tại: trụ sở Tòa án nhân dân huyện CG, tỉnh L.

**Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Bảo.

*Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Công Danh.

Ông Nguyễn Thanh An.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2023/TLHS-ST, ngày 06/01/2023 đối với bị cáo: Nguyễn Minh T.

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

**1. Về tội danh:**

Bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

**2. Về Điều luật áp dụng:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

**3. Về hình phạt:**

Xử phạt: Nguyễn Minh T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 26/11/2022.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án (16/02/2023) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

**4. Các vấn đề khác:**

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tang vật: Tịch thu tiêu hủy khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 1,0448 gam, loại MDMA được đóng gói niêm phong, 01 (một) hũ nhựa màu trắng và 01 (một) ba lô bằng vải .

Hiện vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện CG đang tạm giữ theo Quyết định chuyển vật chứng số 07/QĐ-VKSCG, ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CG.

Về án phí: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 10 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên của Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**CHỦ TOẠ**

**NGUYỄN CÔNG DANH – NGUYỄN THANH AN**

**NGUYỄN ĐỨC BẢO**